

MÔ TẢ PHẦN MỀM

HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ TRƯỜNG CHUẨN, KIỂM ĐỊNH CÁC CẤP HỌC - ABOT

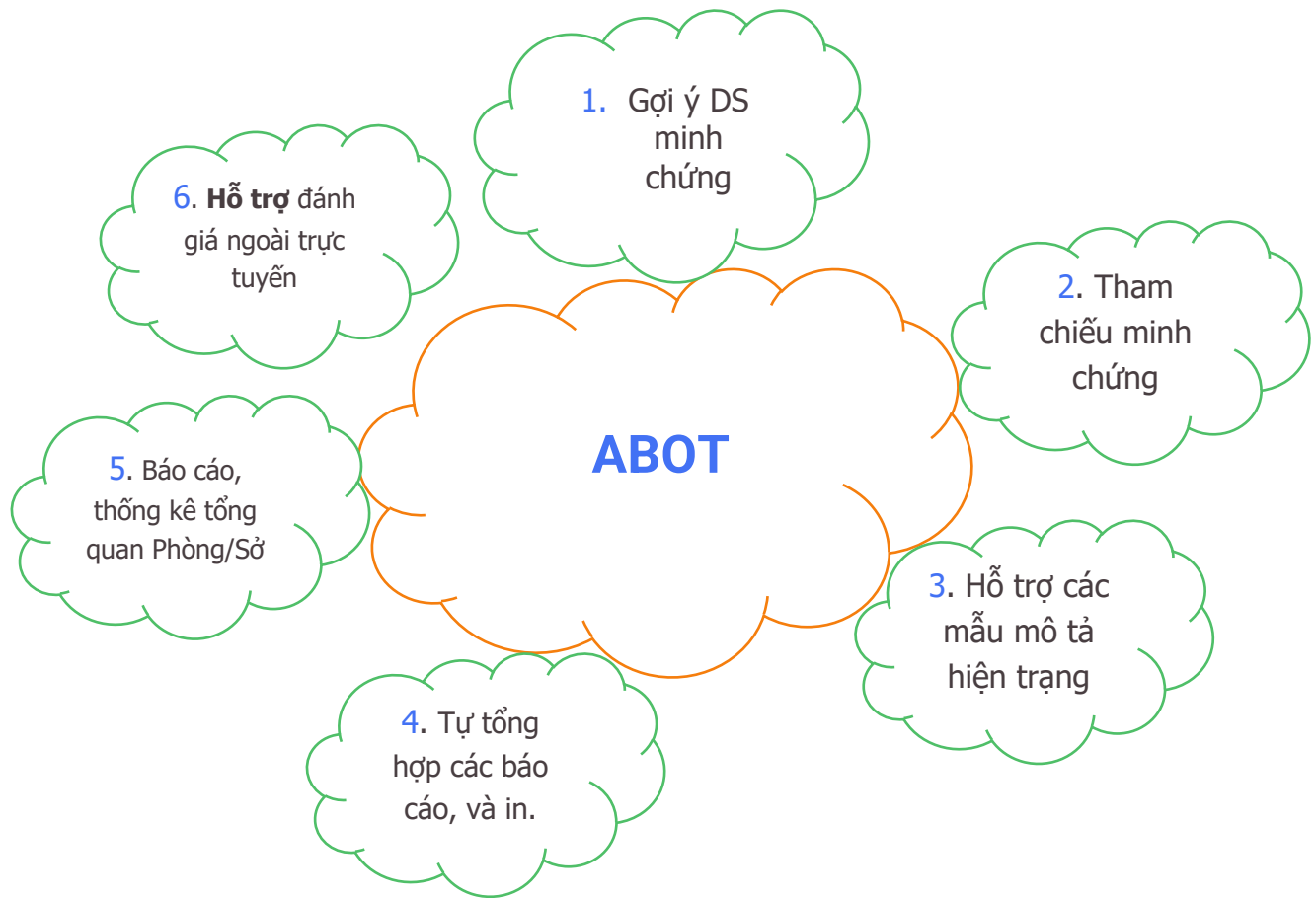
Hiện tại công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn rất được các ban ngành và các tổ chức quốc tế quan tâm, vì nó là cơ sở để đánh giá toàn diện trường học giúp hiệu trưởng có thể kiểm soát được tất cả các vấn đề tồn tại trong trường thông qua các tiêu chí trong 5 tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường
2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên
3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học
4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội
5. Tiêu chuẩn 5:
 - a. Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ
Mầm non – theo thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018
 - b. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục
Tiểu học – theo thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018
 - c. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục
Trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học – theo thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018

Công tác đòi hỏi tất cả các thành viên trong trường cùng ngồi lại để đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, trong từng tiêu chuẩn, được ví sự như “càng quét” qua tất cả các vấn đề có thể có trong trường. Vì vậy phát sinh rất nhiều khó khăn trong công tác tự đánh giá, và kiểm soát tất cả các thông tin nhằm giúp cho trường có thể duy trì và ngày 1 cải tiến chất lượng giáo dục, quản lý của mình, có thể liệt kê 1 số khó khăn chính như sau:

1. Việc thu thập thông tin minh chứng: Ngoài việc cán bộ thực hiện phải đọc thông tư, còn phải liên kết với các văn bản, tài liệu quy định trong địa phương để thu thập được minh chứng phù hợp nhất với loại hình trường của mình.
2. Vì quản lý minh chứng hiệu quả là yếu tố quyết định để chứng minh được trường mình đã đạt hoặc chưa đạt 1 nội dung nào đó theo quy định, từ đó nỗ lực và cố gắng để đưa tập thể trường đi lên, nên Việc quản lý minh chứng là quan trọng: Theo hướng dẫn của Bộ, mỗi minh chứng sẽ được photo, lưu trữ vào đĩa và chia thành từng tủ, mỗi tủ đại diện cho 1 tiêu chuẩn.... kết quả là có hàng nghìn tài liệu được lưu trữ vào 5 tủ, dẫn đến việc tìm kiếm minh chứng khó khăn, vì phải lục tìm khi cần xem 1 minh chứng nào đó, khả năng thất lạc và thiếu minh chứng là rất cao.
3. Đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn: Công tác này giống như chứng nhận ISO của doanh nghiệp, trước tiên là trường sẽ tự đánh giá xem năng lực của mình như thế nào, đồng thời kèm theo các minh chứng tương đương với năng lực đó, sau khi đánh giá sẽ chủ động nhận xét xem mình mạnh hoặc yếu chỗ nào và kế hoạch cải tiến chất lượng cho phù hợp với tiêu chí đó. Việc này quả thật không đơn giản, gần như chỉ có ban giám hiệu, tập trung nghiên cứu tìm hiểu thật chi tiết mới có thể đưa ra chính xác được những yêu cầu trên, khó thay ban giám hiệu lại là người ít thời gian nhất vì họ bận quá nhiều công vụ, vấn đề phải xử lý hằng ngày.
4. In ấn các báo cáo, thống kê: như phiếu đánh giá từng tiêu chí, báo cáo tự đánh giá, ... theo các giáo viên đã từng thực hiện báo cáo, thì mất tầm 8 tháng với viết được 1 báo cáo tự đánh giá, và mất 2 tháng để chỉnh sửa từng li, từng tí cho kế hoạch tự đánh giá đúng với thông tư 01 của bộ nội vụ quy định....

ABOT: Hệ thống quản lý thông tin trường chuẩn, kiểm định các cấp học.



1. Gợi ý DS minh chứng: Hệ thống hỗ trợ hiển thị các minh chứng theo từng tiêu chuẩn, chỉ số hoặc tất cả, người dùng có thể xem qua 1 lượt và chọn những minh chứng mình đang có, hoặc thêm mới minh chứng tương đương, và chỉnh lại mã minh chứng cho phù hợp với thực tế đơn vị. Đối với các minh chứng khác, nếu chưa có hoặc chưa thu thập được thì người dùng sẽ dự kiến thời gian thu thập, hoàn chỉnh vào file để quản lý chung.

2. Tham chiếu minh chứng: Mỗi minh chứng người dùng cập nhật thêm hoặc check chọn từ gợi ý, phần mềm sẽ lưu lại tham chiếu để mình chắc chắn các minh chứng mình đang cung cấp đúng thông tin, văn bản quy định.

3. Hỗ trợ các mô tả hiện trạng: Ứng với từng loại mô hình trường, ngay khi người dùng mô tả hiện trạng, phần mềm có các mẫu mô tả hiện trạng (được thu thập ở những đơn vị khác) để người dùng tham khảo và điều chỉnh cho phù hợp với thực tế đơn vị mình.

4. Tự tổng hợp các báo cáo, và in: Tất cả các mẫu in cần có như phiếu đánh giá tiêu chí, tổng hợp kết quả tự đánh giá, báo cáo tự đánh giá.... Đều được tự động kết xuất sau khi trường đã cập nhật xong thông tin. Từ đó xuất các mẫu theo đúng quy định của Cục khảo thí, bộ giáo dục, tuy nhiên phần mềm hỗ trợ các mẫu in theo nhu cầu của tỉnh quy định để tiện việc kiểm tra, theo dõi.

5. Báo cáo, thống kê tổng quan cấp Phòng/Sở: Kết quả tự đánh giá của các trường, từng tiêu chí, chỉ số, tiêu chuẩn sẽ được thống kê theo thời gian thực nhằm giúp đơn vị cấp quản lý theo dõi, quản lý sát hơn đơn vị cấp dưới của mình, từ đó có phương án hỗ trợ để giúp công tác này ngày một hiệu quả hơn, Cũng giống như các mẫu in, các biểu mẫu thống kê phần mềm cũng thiết kế riêng theo nhu cầu quản lý của từng tỉnh.

6. Hỗ trợ đánh giá ngoài trực tuyến: Khi thành lập đoàn đánh giá ngoài, thay vì phải đọc từng quyển in ra, phần mềm hỗ trợ các thành viên đánh giá ngoài có thể đọc và nhận xét sơ lượt trực tuyến trước khi

tiến hành họp để thống nhất nội dung, tương tự thay vì xuống trường nhiều lần để xem minh chứng thì hệ thống sẽ hỗ trợ xem minh chứng của trường trực tuyến, ngoại trừ các minh chứng mật, tế nhị thì mới phải đến trường xem, việc này tiết kiệm thời gian cho thành viên đánh giá ngoài 70-80% vì đa phần các thành viên này đều là hiệu trưởng/hiệu phó các trường.

**PHÍ MUA SẴM HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ TRƯỜNG CHUẨN, KIỂM
ĐỊNH CÁC CẤP HỌC – ABOT THAM KHẢO:**

19.800.000 đồng/bộ